

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2477/QĐ-ĐHNL-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ khoá 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học”;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-SĐH ngày 04/11/1991 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo cao học cho Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014;

Căn cứ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết Định số 3575/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 27/12/2014;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp học viên cao học khoá 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

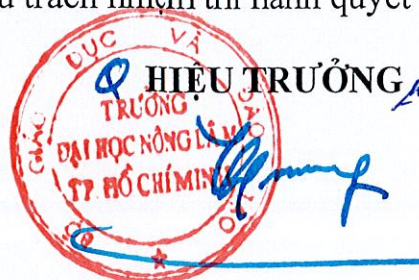
Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ cho 40 (Bốn mươi) học viên cao học khoá 2020, hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

(Đính kèm danh sách học viên được công nhận tốt nghiệp)

Điều 2. Các Ông Bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Đào tạo Sau Đại học, Ban Chủ nhiệm Khoa có liên quan và các học viên có tên trong danh sách ở Điều 01 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH, Bộ GD & ĐT;
- Như Điều 2;
- Lưu: HC, SDH.



PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng

DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC TỐT NGHIỆP
Khoá 2020

Cơ sở Đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh

(kèm theo Quyết định số 2477/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng ĐHNL)

TT	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số vào sổ cấp văn bằng
1	Trần Phạm Duy	Nam	12/01/1985	TP. Hồ Chí Minh	2867/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 29/09/2020	BVTV	MNLU-20.23.181
2	Nguyễn Trung Phúc	Nam	24/08/1985	Bình Định		BVTV	MNLU-20.23.182
3	Lê Hoàng Phúc	Nam	23/03/1997	Tiền Giang		BVTV	MNLU-20.23.183
4	Đinh Thị Thảo Quyên	Nữ	05/05/1998	Long An		BVTV	MNLU-20.23.184
5	Trần Thị Thảo	Nữ	12/12/1989	Thanh Hoá		BVTV	MNLU-20.23.185
6	Nguyễn Trần Ngọc Trinh	Nữ	18/05/1997	Bến Tre		BVTV	MNLU-20.23.186
7	Nguyễn Minh Trung	Nam	19/05/1994	Tiền Giang		BVTV	MNLU-20.23.187
8	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nữ	04/09/1994	Đồng Tháp		BVTV	MNLU-20.23.188
9	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Nữ	04/04/1996	Tiền Giang		BVTV	MNLU-20.23.189
10	Trần Văn Hoàn	Nam	16/05/1986	Hải Dương		CNSH	MNLU-20.23.190
11	Huỳnh Thị Trúc Quân	Nữ	12/03/1997	Tiền Giang		CNSH	MNLU-20.23.191
12	Nguyễn Ngọc Ánh	Nam	10/10/1995	Khánh Hoà		KHCT	MNLU-20.23.192
13	Huỳnh Quốc Dương	Nam	09/12/1996	Long An		KHCT	MNLU-20.23.193
14	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Nữ	04/07/1978	Ninh Thuận		KHCT	MNLU-20.23.194
15	Hoàng Thị Tuyết	Nữ	17/10/1990	Thanh Hoá		KHCT	MNLU-20.23.195
16	Trần Văn Đình	Nam	01/02/1995	Hải Dương		LH	MNLU-20.23.196
17	Lê Thị Lan	Nữ	12/06/1982	Thanh Hoá		LH	MNLU-20.23.197
18	Nguyễn Văn Lưu	Nam	25/03/1989	Hà Nội		LH	MNLU-20.23.198
19	Võ Hồng Cẩm Vân	Nữ	26/09/1981	Bình Phước		LH	MNLU-20.23.199
20	Bàn Văn Hà	Nam	30/12/1982	Lạng Sơn		QLDD	MNLU-20.23.200
21	Nguyễn Thị Hà	Nữ	31/07/1986	Nghệ An		QLDD	MNLU-20.23.201
22	Nguyễn Thị Khuyên	Nữ	24/02/1988	Hà Tĩnh		QLDD	MNLU-20.23.202
23	Trần Văn Nghĩa	Nam	10/10/1989	Quảng Ngãi		QLDD	MNLU-20.23.203
24	Trần Hữu Phong	Nam	06/01/1995	Khánh Hoà		QLDD	MNLU-20.23.204
25	Nguyễn Thành Phúc	Nam	19/02/1997	Tiền Giang		QLDD	MNLU-20.23.205
26	Huỳnh Ngọc Thảo	Nữ	19/10/1984	Bình Dương		QLDD	MNLU-20.23.206
27	Phùng Văn Thiêm	Nam	22/04/1980	Hà Nam		QLDD	MNLU-20.23.207
28	Nguyễn Thị Hoàng Trang	Nữ	22/12/1983	Bình Dương		QLDD	MNLU-20.23.208
29	Đàng Huy Chương	Nam	20/09/1976	Ninh Thuận		QLKT	MNLU-20.23.209

30	Mai Thanh	Hoạt	Nam	26/02/1986	Nam Định	2867/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 29/09/2020	QLKT	MNLU-20.23.210
31	Lê Đình	Khôi	Nam	06/10/1997	Ninh Thuận		QLKT	MNLU-20.23.211
32	Lê Thị Bích	Liên	Nữ	03/03/1998	Ninh Thuận		QLKT	MNLU-20.23.212
33	Nguyễn Minh	Tâm	Nam	11/04/1980	Ninh Thuận		QLKT	MNLU-20.23.213
34	Trần Thị Ngọc	Anh	Nữ	06/01/1988	Bình Dương		QLTNMT	MNLU-20.23.214
35	Chu Thị Thúy	Hằng	Nữ	12/04/1984	Hà Tĩnh		QLTNMT	MNLU-20.23.215
36	Nguyễn Thị Hương	Thủy	Nữ	01/08/1984	Phú Thọ		QLTNMT	MNLU-20.23.216
37	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	11/07/1983	Bình Phước		TY	MNLU-20.23.217
38	Trần Thị Tố	Quyên	Nữ	30/01/1993	Bình Định		TY	MNLU-20.23.218
39	Nguyễn Mạnh	Tiến	Nam	25/08/1993	Tây Ninh		TY	MNLU-20.23.219
40	Lê Ngọc	Văn	Nam	10/10/1983	Thanh Hoá		TY	MNLU-20.23.220

Danh sách gồm 40 học viên

Quản lý kinh tế	5
Quản lý tài nguyên và môi trường	3
Bảo vệ thực vật	9
Công nghệ sinh học	2
Khoa học cây trồng	4
Lâm học	4
Thú y	4
Quản lý đất đai	9

